TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 21 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thuône

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Diễn

Bà Ngô Thị Oanh Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Bô Na – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Kim Sum - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS, ngày 09 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

- Nguyễn Trí V, sinh ngày 12/12/1994, tại tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú Khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1977 và bà Trần Thị N (đã chết); có vợ Huỳnh Thị Thị Bảo N1, sinh năm 1997; tiền án; tiền sự: Không có; nhân thân: chưa từng bị xử lý hành chính, chưa từng bị kết án; bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/5/2023 đến nay, bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Ngọc T1, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trầm Thị Á, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Lâm Thanh T2, sinh năm 1977;

Địa chỉ cư trú: Khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Minh V1, sinh năm 1990;

Địa chỉ cư trú: Khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3/ Ông Lữ Minh T3, sinh năm 1991;

Địa chỉ cư trú: Khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

4/ Ông Kim X, sinh năm 1971;

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

5/ Ông Kiên T4, sinh năm 1985;

Địa chỉ cư trú: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Huỳnh Ngọc T1*: Bà Nguyễn Thị Hồng T5 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T(có mặt).

- *Người phiên dịch*: Ông Thạch D, sinh năm 1957; trú tại Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 57/CT-VKS-HS, ngày 07/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Trí V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trí V bị truy tố như sau:

Vào ngày 17/12/2022 bị hại ông Huỳnh Ngọc T1 và bị cáo Nguyễn Trí V cùng đến làm thuê cho cửa hàng vật liệu xây dựng "Hoàng Kiên" do ông Lâm Thanh T2 làm chủ cửa hàng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi làm tan ca, ông T1 có tham gia uống bia chung cùng với một số người khác, gồm: Ông Lữ Minh T3, ông Nguyễn Minh V1, ông Kim X, ông Kiên T4, ông Lư T6, ông Kim T7 và ông C (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Vị trí ngồi uống bia ở khu vực để gạch ống của cửa hàng "Hoàng K".

Thời điểm này, bị cáo V đi đóng cửa kho vật liệu cách vị trí nêu trên khoảng 300 mét. Đến khoảng 17 giờ 15 phút, thì bị cáo V điều khiển xe mô tô đến rồi đi bộ vào để uống bia chung. Tuy nhiên, bị cáo V quan sát xung quanh thấy đã hết chỗ ngồi nên đứng cạnh bên ông C. Sau đó, ông V1 có khui cho bị cáo V một chai bia, loại bia S xanh dung tích 355ml để uống. Bị cáo V cầm uống bằng tay phải, nhưng khi vừa uống xong chưa kịp đặt vỏ chai bia xuống thì ông V1 tiếp tục khui và đưa cho bị cáo V thêm chai thứ hai, bị cáo V mới chuyền vỏ chai bia đã uống hết bia trước đó từ tay phải sang tay trái để cầm. Lúc này, mặc dù, giữa bị cáo V và ông T1 không có xảy ra mâu thuẫn cự cãi gì, nhưng khi bị cáo V nhìn thấy ông T1 thì suy nghĩ, nhớ lại chuyện mâu thuẫn trước đây giữa bị cáo V và ông T1 sự việc giao cát nhầm cho khách hàng, bị cáo V nảy sinh ý định dùng vỏ chai bia đánh vào đầu ông T1.

Khi ông T1 ngồi chồm đến phía trước gắp thức ăn, thì bị cáo V đứng hơi xéo hướng đối mặt với ông T1. Lợi dụng lúc ông T1 không chú ý, bị cáo V liền dùng tay trái đang cầm vỏ chai bia đánh một cái mạnh từ trên xuống theo hướng thẳng đứng trúng vào vùng đỉnh đầu của ông T1 làm vỡ võ chai bia dẫn đến ông T1 bị té ngã xuống đất và bị thương tích, do bị choáng, ông T1 đứng dậy giẩm trên mảnh vỏ chai bia mà bị cáo V dùng để đánh ông T1 bị thương tích phía dưới ngón áp út bàn chân phải. Lúc này, ông T1 cầm hai vỏ chai bia rượt đuổi bị cáo V nên bị cáo V bỏ chạy ra đường nhựa được một đoạn thì bị ông T1 dùng hai vỏ chai bia ném về hướng bị cáo V nhưng không trúng, khi bị ném bị cáo V cầm hai viên gạch ống ném lại ông T1 nhưng không trúng. Thấy vậy, mọi người vào can ngăn nên sự việc kết thúc.

Sau đó, ông T1 đến Trạm y tế thị trấn Đ khâu vết thương, được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Trà Vinh để tiếp tục điều trị. Đến ngày 02/01/2023, ông T1 gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo V.

Căn cứ giấy chứng nhận thương tích số 128/CN-TTYT ngày 26/12/2022 của Trung tâm y tế huyện T xác định tình trạng thương tích của ông Huỳnh Ngọc T1 lúc vào viện như sau:

- 01 vết thương vùng đỉnh đầu bên phải, đã khâu.

- 01 vết thương mặt lòng ngón 4 chân phải, khoảng 02cm, sâu chạm xương, sắc gọn, dính đất.

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 96/2023/KLTTCT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh T, kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Huỳnh Ngọc T1 tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm), trong đó:

+ Sẹo nhỏ vùng đỉnh đầu phải. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

+ Sẹo nhỏ vùng mặt lòng ngón 4 bàn chân phải. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương trên người của ông Huỳnh Ngọc T1 là:

+ Do ngoại lực tác động trực tiếp.

+ Vật gây ra thương tích vùng đỉnh đầu phải là: Vật tày cứng.

+ Hướng từ trên xuống.

+ Vật gây ra thương tích vùng mặt lòng ngón 4 bàn chân phải là do va chạm trực tiếp vào vật cứng có cạnh sắc.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trí V cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú đã truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo; quá trình điều, tra truy tố bị cáo không bị ép cung và không bị dùng nhục hình; bị cáo giữ nguyên lời khai của mình và không khiếu nại gì cáo trạng của Viện kiểm sát. Đồng thời, khai nhận khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17/12/2022, tại khu vực cửa hàng V3 xây dựng "H", địa chỉ tại khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Trong lúc ngồi uống bia chung với bị hại T1, do nhớ lại chuyện mâu thuẫn cũ nên bị cáo đã cầm vỏ chai bia bằng thủy tinh đánh vào vùng đầu gây thương tích cho bị hại ông Huỳnh Ngọc T1.

Bị hại ông Huỳnh Ngọc T1 cho rằng: Giữa bị hại và bị cáo không từng xảy mâu thuẫn gì, trong lúc ngồi uống bia chung thì bất ngờ bị cáo dùng vỏ chai

bia đánh vào đầu bị hại làm cho bị hại bị thương tích nên đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự bị hại yêu cầu bị cáo V phải bồi thường theo bản kê gồm: Tiền xe cấp cứu đi điều trị bệnh 450.000 đồng, chi phí tiền thuốc điều trị 5.650.000 đồng, tiền ngày công lao động 90 ngày x 250.000đồng/ngày = 22.500.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện 10 ngày x 100.000đồng/ngày = 1.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10 tháng x 1.800.000 đồng lương cơ bản = 18.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trầm Thị Á yêu cầu bị cáo Nguyễn Trí V bồi thường tiền ngày công lao động bị mất trong thời gian chăm sóc bị hại nằm viện điều trị 10 ngày đêm x 300.000đ/ngày = 3.000.000 đồng, trong đó một ngày bằng 200.000 đồng và 01 đêm bằng 100.000 đồng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí V phạm về tội "Cố ý gây thương tích"; về trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trí V từ 06 đến 09 tháng tù; về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Trí V bồi thường cho bị hại Huỳnh Ngọc T1 tiền xe cấp cứu đi điều trị bệnh: 450.000 đồng, chi phí tiền thuốc điều trị: 5.650.000 đồng; tiền bồi dưỡng trong thời gian nằm viện điều trị 10 ngày x 100.000 đồng/ngày = 1.000.000 đồng. Đối với tiền ngày công lao động của bị hại đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 20 ngày x 200.000đồng/ngày = 6.000.000 đồng (10 ngày nằm bệnh viện và 10 ngày nghỉ dưỡng); tiền tổn thất tinh thần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 10 tháng lương cơ sở = 18.000.000 đồng; tiền người nuôi bệnh (bà Trầm Thị Á): 200.000đồng/ngày x 10 ngày = 2.000.000 đồng; về vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy nhiều mảnh vỡ của vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu "Sài Gòn xanh" không xác định hình dạng và kích thước. Về án phí đề nghị buộc bị cáo V phải chịu theo quy định.

Quan điểm Vị trợ giúp viên pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng về trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo V từ 06 đến 09 tháng tù là có cơ sở, vì giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo đã dùng vỏ chai bia để gây thương tích cho bị hại tại vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể đến nay phía bị hại vẫn chưa thể đi làm, sức khỏe là vốn quý của con người không có gì có thể bù đắp được nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên; về trách nhiệm dân sự nhận thấy việc bị hại yêu cầu bị cáo V bồi thường tiền xe cấp cứu đi điều trị bệnh: 450.000 đồng; tiền thuốc điều trị 5.650.000 đồng; tiền ngày công lao động 90 ngày x 250.000đ/ngày = 22.500.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện 10 ngày x 100.000đồng/ngày = 1.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 10 tháng x 1.800.000 đồng/tháng lương cơ sở = 18.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo được ở nhà chăm sóc bà nội của bị cáo, vì hiện nay bà đã 85 tuổi bị bệnh nằm liệt giường không có ai chăm sóc; về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản tiền như tiền xe, chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng trong thời gian nằm viện. Còn các khoản khác đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo quy định.

Tại phần nói lời sau cùng: Bị cáo V xin lỗi bị hại T1, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được ở nhà chăm sóc bà nội hiện nay đã 85 tuổi bị bệnh nằm liệt giường không có ai chăm sóc, đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trí V tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17/12/2022, tại khu vực cửa hàng V3 xây dựng "Hoàng Kiên"; địa chỉ tại khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong công việc hàng ngày, bị cáo V đã có hành vi dùng tay trái cầm vỏ chai bia bằng thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích trực tiếp tại vùng đỉnh đầu của bị hại ông Huỳnh Ngọc T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm). Ngoài ra, khi bị đánh do bị choáng nên ông T1 đứng dậy giẫm trên mảnh vỏ chai bia bị thương tích phía dưới ngón áp út bàn chân phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bi hại Huỳnh Ngọc T1 là 02% (hai phần trăm). Theo Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:*"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...".

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyên Trí V2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác (bị hại) được pháp luật bảo vệ, đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, xã hội tại địa phương. Sức khỏe là vốn quí của con người, không có gì có thể thay thế được, chỉ xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong công việc hàng ngày, bị cáo đã dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích tại vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể bị hại. Vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà không có đồng phạm.

[3] Tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mặc dù ít nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng chỉ vì bản tính nóng nải, thiếu kiềm chế bản thân sau khi đã sử dụng rượu bia, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong công việc hàng ngày mà bị cáo sẵn sàng sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người khác, hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Kiểm sát viên mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội đối với những hành vi tượng tự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thì bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tôi đã tự nguyện bồi thường thiệt hại một phần cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (nộp tại Cơ quan điều tra, hiện Chi cục thi hành án dân sự đang quản lý); khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, trình độ nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Việc bị hại ông Huỳnh Ngọc T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Trí V phải bồi thường tiền xe cấp cứu đi điều trị số tiền 450.000 đồng, mặc dù không có hóa đơn chứng từ hợp lệ nhưng đây là chi phí thực tế phía bị cáo V cũng đồng ý bồi thường nên chấp nhận; đối với chi phí, tiền thuốc điều trị bị hại yêu cầu số tiền 5.650.000 đồng là những chi phí thực tế, có hóa đơn chứng từ hợp lệ, bị cáo V cũng đồng ý bồi thường nên chấp nhận; đối với tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện 10 ngày 100.000 đồng/ngày = 1.000.000 đồng là hợp lý, bị cáo V cũng đồng ý bồi thường nên chấp nhận; đối với yêu cầu bồi thường tiền ngày công lao động 90 ngày x 250.000đồng/ngày = 22.500.000 đồng nhận thấy, căn cứ vào giấy xuất viện của bị hại T1 thì khi xuất viện Bác sĩ điều trị không dặn thời gian nghĩ dưỡng bao nhiêu ngày, với tỷ lệ thương tích của bị hại Hội đồng chỉ chấp nhận mức ngày công lao động bị mất trong thời gian điều trị 10 ngày và cộng thêm 10 ngày nghĩ dưỡng chưa đi làm được tổng cộng là 20 ngày. Về mức ngày công lao động bị hại yêu cầu 250.000 đồng/ngày là không phù hợp với mức ngày công thực tế trước khi bị thương tích mà chủ cơ sở vật liệu xây dựng “Hoàng Kiên” đã chi trả cho bị hại mỗi tháng

bằng 6.000.000 đồng, tương đương một ngày bằng 200.000 đồng nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một ngày công lao động bị mất của bị hại là 200.000 đồng/ngày x 20 ngày = 4.000.000 đồng; đối với yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần 10 tháng x 1.800.000 đồng lương cơ bản = 18.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhân; đối với tiền ngày công lao động người nuôi bệnh (bà Trầm Thị Á) trong thời gian chăm sóc bị hại nằm viện điều trị 10 ngày thấy rằng đây là chi phí hợp lý nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, mức ngày công lao động mỗi ngày 300.000 đồng là quá cao so với mức ngày công lao động phổ thông tại địa phương nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận theo mức ngày công lao động phổ thông mỗi ngày bằng 200.000đồng/ngày x 10 ngày = 2.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng: Nhiều mảnh vỡ của vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu "Sài Gòn xanh" không xác định hình dạng và kích thước là công cụ liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Nguyễn Trí V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trí V phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Trí V bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Huỳnh Ngọc T1 tổng số tiền 29.100.000 đồng. Trong đó, tiền xe cấp cứu đi điều trị bệnh bằng 450.000 đồng, chi phí tiền thuốc điều trị bằng 5.650.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian năm viện bằng 1.000.000 đồng, tiền ngày công lao động bằng 4.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần bằng 18.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Trí V bồi thường tiền mất ngày công lao động cho bà Trầm Thị Á bằng 2.000.000 đồng.

Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú tạm quản lý số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002493 ngày 18/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy nhiều mảnh vỡ của vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu "Sài Gòn xanh" không xác định hình dạng và kích thước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trí V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.555.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trí V, bị hại Huỳnh Ngọc T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trầm Thị Á có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Trà Cú;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THAHSCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THADS huyện Trà Cú;
- Nhà tạm giữ CA huyện Trà Cú;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thuône

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kim Diễn **Ngô Thị Oanh Kiều** **Thạch Thuône**